

Số: 2412 /QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 24 tháng 10 năm 2019



QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt bổ sung danh mục thủ tục hành chính thực hiện
tại Bộ phận Phục vụ hành chính công cấp xã tỉnh Yên Bái**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung danh mục 14 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng được thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Phục vụ hành chính công các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Yên Bái (có phụ lục danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh cập nhật đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết cụ thể của từng thủ tục hành chính đã được Phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử, có trách nhiệm cung cấp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức niêm yết công khai trực tiếp tại Bộ phận Phục vụ hành chính công, Cổng dịch vụ công, trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử và trên Trang thông tin điện tử cấp xã, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận, tìm hiểu khi thực hiện thủ tục hành chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Phục vụ hành chính công các huyện, thị xã, thành phố, Bộ phận Phục vụ hành chính công các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- TT.Tỉnh ủy;
- TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT, NCPC.



CHỦ TỊCH

Đỗ Đức Duy

PHỤ LỤC

**Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả
tại Bộ phận Phục vụ hành chính công Ủy ban nhân dân
các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Yên Bái**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)*

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
Lĩnh vực động viên quân đội		
1	Đăng ký tạm vắng đối với phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp trong kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội (<i>chủ phương tiện là cá nhân</i>)	
2	Xóa đăng ký tạm vắng đối với phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp trong kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội (<i>chủ phương tiện là cá nhân</i>)	
Lĩnh vực Bảo hiểm xã hội		
3	Giải quyết chế độ hưu trí hằng tháng đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhập ngũ từ ngày 30/4/1975 trở về trước, có đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ trước ngày 01/4/2000	
Lĩnh vực Dân quân tự vệ		
4	Trợ cấp đối với dân quân bị ốm hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị ốm dẫn đến chết	
5	Trợ cấp đối với dân quân bị tai nạn hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị tai nạn dẫn đến chết.	
Lĩnh vực Nghĩa vụ quân sự		
6	Đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu	
7	Đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị	
8	Đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung	
9	Đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đi khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi	

	làm việc, học tập	
10	Đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập	
11	Đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng	
12	Đăng ký miễn gọi nhập ngũ thời chiến	
Lĩnh vực chính sách		
13	Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu nhập ngũ sau ngày 30/4/1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có đủ từ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên xuất ngũ, thôi việc	
14	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp 1 lần đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân nhập ngũ sau ngày 30/4/1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có đủ từ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên xuất ngũ, thôi việc (<i>đối tượng từ trần</i>)	